

**NGHIÊN CỨU CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN VÀ TÀI TRỢ  
KHỦNG BỐ TRONG GIAO DỊCH THANH TOÁN VÀ TÀI TRỢ  
THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ TẠI VIỆT NAM**

**Mã số: B2020- NTH -03**

**Cơ quan quản lý: Trường Đại học Ngoại thương**

**Chủ nhiệm: TS Nguyễn Thị Thanh Phương**

**Thư ký khoa học: TS Nguyễn Thị Hoàng Anh**

**Các thành viên tham gia:**

PGS. TS. Đặng Thị Nhân

PGS. TS. Nguyễn Đình Thọ

PGS. TS. Mai Thu Hiền

ThS. Hoàng Thu Giang

ThS. Phan Hương Giang

ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh

Nguyễn Trọng Nhật Quang

Nguyễn Lê Kim Hoàng

**Thời gian bắt đầu/kết thúc (bao gồm cả thời gian gia hạn): 1/2020- 6/2022**

**1. Mục tiêu, đối tượng, phạm vi, tóm tắt phương pháp nghiên cứu**

**Mục tiêu nghiên cứu:** Đề xuất được các giải pháp hoàn thiện phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố liên quan đến hoạt động thanh toán và tài trợ thương mại quốc tế tại Việt nam.

**Đối tượng nghiên cứu:** hoạt động phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố (AML/CFT) trong giao dịch thanh toán và tài trợ thương mại quốc tế tại Việt nam, trong đó rửa tiền được xác định theo định nghĩa của Luật phòng chống rửa tiền của Việt Nam ban hành ngày 18/06/2012.

**Phạm vi nghiên cứu:** hoạt động phòng chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố AML/CFT trong giao dịch TTQT và TTMQT tại các NHTM Việt nam.

**Phương pháp nghiên cứu:** Đề tài nghiên cứu định tính kết hợp khảo sát thu thập số liệu phân tích dựa theo quy định pháp lý quốc tế và Việt nam về phòng chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố - AML/CFT; Số liệu khảo sát các NHTM Việt nam tại Hà nội và TP Hồ Chí Minh và một số tỉnh lân cận được sử dụng kết hợp với các tài liệu thứ cấp đã công bố trong và ngoài nước để phân tích, đánh giá thực trạng AML/CFT trong TTQT và TTTMQT tại Việt nam.

**2. Tóm tắt các kết quả nghiên cứu chính**

Đề tài hệ thống các quy định pháp lý thông lệ quốc tế về chống rửa tiền và tài trợ khủng bố trong thanh toán và tài trợ thương mại quốc tế của FAFT, Ủy ban ngân hàng, ICC và các vấn đề cấm vận thông qua hoạt động thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại quốc tế. Trong đó, các lưu ý của Ủy ban ngân hàng về phòng chống rửa

tiền về: *Cách nhận diện khách hàng; Tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp và tuân thủ quy định; Phối hợp với các cơ quan pháp luật về giao dịch rửa tiền; Các điều kiện thực thi chính sách và thủ tục để tuân thủ quy định là nhiệm vụ cần thiết trong phòng chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố cho các ngân hàng thương mại toàn cầu.*

Rửa tiền và tài trợ khủng bố ảnh hưởng đến xu hướng đầu tư, chuyển từ các khoản đầu tư cẩn trọng sang đầu tư rủi ro cao làm giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế; hệ thống ngân hàng tài chính dễ bị suy yếu, thậm chí có thể bị thao túng bởi các nhóm tội phạm đến sự điều hành của chính phủ. Nghiên cứu thực nghiệm hoạt động phòng chống rửa tiền trong giao dịch TTQT và TTTMQT tại một số NHTM ở Việt nam cho thấy:

(i) Các NHTM tại Việt nam đều đã ban hành các quy định về phòng chống rửa tiền, phân công quyền hạn, trách nhiệm cho các bộ phận, các cá nhân tham gia, xây dựng hệ thống thông tin, báo cáo và đào tạo nhân viên liên quan đến phòng chống rửa tiền. Nội dung bản cam kết tuân thủ phòng chống rửa tiền và tài trợ cho khủng bố đầy đủ, rõ ràng và đăng tải trên website chính thức của các ngân hàng và thực hiện nghiêm ngặt đạo luật FATCA về hạn chế trốn thuế và gian lận thương mại. Đặc biệt các NHTM cổ phần có vốn nhà nước và một số NHTM cổ phần, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài tại Việt nam có cơ cấu tổ chức và quy định rõ ràng về phòng chống rửa tuân thủ theo Luật Việt nam và tiêu chuẩn của FAFT, Ủy ban ngân hàng và Quy tắc tài trợ thương mại Wolfsberg.

(ii) Nguy cơ rủi ro rửa tiền trong giao dịch Chuyển tiền (Remittance) nguy cơ cao, tiếp sau đó là Tín dụng chứng từ (Documentary credits) và Bảo lãnh (Guarantee); giao dịch nhờ thu (Collections). Trong đó, các giao dịch liên quan đến Bảo lãnh theo yêu cầu có yếu tố nước ngoài xuất hiện ngày càng nhiều giao dịch đáng ngờ, nhiều bảo lãnh có dấu hiệu nghi ngờ là giả mạo.

(iii) Đối với hoạt động tài trợ cho khủng bố trong TTQT và TTTMQT ở Việt nam hiện chưa có giao dịch nào đáng ngờ nào và nguy cơ của hoạt động tài trợ khủng bố trong giao dịch TTQT và TTTMQT ở mức thấp.

(iv) Các giao dịch đáng ngờ trong TTTMQT và TTQT liên quan đến nhóm chứng từ gồm: Hóa đơn thương mại (Invoices), chứng từ vận tải, chứng từ bảo hiểm, Hối phiếu; Bảng kê chi tiết hàng hóa và Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O).

(v) Tuân thủ các tiêu chuẩn phòng chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố với quy định quốc tế nghiêm ngặt yêu cầu các ngân hàng có quy định và giải pháp công nghệ để hợp nhất dữ liệu vào hệ thống KYC (Know your customer) để lưu trữ trong hệ thống các thành viên của tổ chức nếu ngân hàng khi thực hiện cam kết tuân thủ, đồng thời, NHTM nâng cấp cơ sở hạ tầng để ghi chép tổng kết lại các hoạt động đáng ngờ về AML/CFT, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu để phân tích sâu về gian lận và tội phạm AML/CFT là khó khăn hiện tại đối với một số NHTM cổ phần trong nước.

Đề tài đề xuất biện pháp nhận diện dấu hiệu trong giao dịch Thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại quốc tế: Chuyển tiền quốc tế (Remittance); Chiết khấu hối phiếu (Discounting Draft); Cầm cố hối phiếu (Collateral Draft); Bao thanh toán Factoring và

Forfaiting; Phương thức tín dụng chứng từ ( Documentary Credits); Séc ngân hàng quốc tế (Bank's Check); Phương thức bảo lãnh ngân hàng (Bank Guarantee); Thư tín dụng điều khoản đỏ (Red-clause L/C); Sử dụng chế tài thưởng phạt quy định trong hợp đồng thương mại, gia công hoặc chuyên chở hàng hóa để chuyển tiền ra nước ngoài và Thư tín dụng dự phòng. Bên cạnh đó đề xuất các biện pháp tăng cường biện pháp phòng chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố cho các NHTM như: thiết lập hệ thống nhận diện khách hàng (KYC- Know your customers), phân loại khách hàng; đào tạo nguồn lực, giám sát liên tục; tham gia liên kết với các ngân hàng đại lý...

Đề tài kiến nghị bổ sung chủ thể điều chỉnh trong Luật phòng chống rửa tiền 2022, bổ sung các quy định về giao dịch đáng ngờ trong lĩnh vực ngân hàng liên quan đến TTQT và TTTMQT trước xu thế xuất hiện của các đồng tiền điện tử là nguy cơ tiềm ẩn cao trong các giao dịch TTQT và TTTMQT trong giai đoạn mới.

### **3. Các sản phẩm khoa học của đề tài:**

- 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế: Dinh Xuan Trinh, Dang Thị Nhan “*Inadequacies of icc uniform rules for demand guarantees 758 2010*”, International Journal of Economics, Commerce and Management, United Kingdom, Vol. X, Issue 6, June 2022. (Link: <http://ijecm.co.uk/wp-content/uploads/2022/06/1062.pdf>).

- 01 bài báo đăng trên tạp chí trong nước: Hoàng Thu Giang, Nguyễn Trọng Nhật Quang: “*Quy định Basel về phòng chống rửa tiền và một số lưu ý cho các ngân hàng Việt Nam*”, Tạp chí Hỗ trợ phát triển, số 177 (tháng 10/2021)

### **4. Sản phẩm ứng dụng**

- 01 Báo cáo tác động của rửa tiền và tài trợ khủng bố trong hoạt động thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại quốc tế tại Việt Nam

- 01 Bản đề xuất dấu hiệu nhận diện rửa tiền và tài trợ khủng bố trong giao dịch thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại quốc tế tại Việt nam cho các ngân hàng thương mại tại Việt Nam

- 01 Bản kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước nhằm hoàn thiện hệ thống phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố trong thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại quốc tế tại Việt Nam

### **5. Sản phẩm đào tạo**

- Đào tạo thành công 01 thạc sĩ tháng 12/2020, đề tài luận văn: “*Nghiên cứu các quy định về phòng chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố của Singapore và những vấn đề cần lưu ý cho Việt Nam*”, Học viên cao học: Vương Phương Linh. Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. Đặng Thị Nhân (Thành viên tham gia thực hiện đề tài).

- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh: “*So sánh các nhân tố ảnh hưởng tới giá cổ phiếu tại một số nước Đông Nam Á và khuyến nghị mô hình định giá cổ phiếu cho Việt Nam*”. Nghiên cứu sinh: Nguyễn Thị Thanh Phương.